**Tiết 104 . KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

***1.1. Năng lực chung***

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập và thể hiện sự sáng tạo.

*- Năng lực tự chủ, tự học:* Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.

***1.2. Năng lực đặc thù***

*- Năng lực thích ứng với cuộc sống:*

+ Kỹ năng điều chỉnh bản thân đáp ứng với sự thay đổi: Tự chủ, tự giác trong làm bài.

+ Kỹ năng hiểu bản thân và môi trường sống: Tạo lập được thói quen tốt và sáng tạo.

- *Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:*

+ Kỹ năng lập kế hoạch: Xây dựng và dự kiến thời gian hoàn thành bài kiểm tra.

+ Kỹ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động: Thực hiện kế hoạch và linh hoạt điều chỉnh khi cần.

**2. Phẩm chất**

*- Chăm chỉ:* Tích cực làm bài để đạt kết quả cao trong học tập.

*- Trung thực:* Giáo dục học sinh tính tự học, tự rèn, tính trung thực và tự giác trong làm bài kiểm tra.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Đề kiểm tra, hướng dẫn chấm.

**2. Đối với học sinh**

- Bút, giấy kiểm tra.

**III. HÌNH THỨC , PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ**

**1. Hình thức:** Kiểm tra trên giấy (Trắc nghiệm, tự luận).

**2. Phương pháp:** GV đánh giá bài làm của học sinh.

**3. Thời gian:** 45 phút.

**IV. NỘI DUNG KIỂM TRA**

**ĐỀ KIỂM TRA**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM**

Lựa chọn đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:

**Câu 1:** Khi người thân bị ốm em sẽ làm gì?

A. Động viên, chia sẻ.

B. Có những lời nói động viên, hỏi thăm.

C. Cho người thân uống thuốc theo chỉ định của bác sĩ.

D. Cả a,b,c đều đúng.

**Câu 2:** Hành vi nào sau đây ***không nên*** làm trong giao tiếp, ứng xử?

1. Lễ phép, kính trọng khi chào hỏi khách đến trường, lớp.
2. Nói lời xin lỗi khi làm phiền ai đó.
3. Bao che khuyết điểm cho người khác.

D. Sử dụng ngôn ngữ đúng mực, thân thiện khi giao tiếp kể cả với người già.

**Câu 3:** Những biện pháp cần thiết để giảm thiểu hiệu ứng nhà kính?

A. Trồng nhiều cây xanh.

B. Tiết kiệm điện.

C. Chặt phá rừng bừa bãi.

D. Cả A và B.

**Câu 4:** Những hành vi, việc làm mà em nên làm khi đến tham quan cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

A. Vẽ lên tường, khắc lên thân cây.

B. Đi vệ sinh đúng nơi quy định

C. Hái hoa bẻ cành, dẫm lên thảm cỏ.

D. Vứt rác đúng nơi quy định.

**PHẦN II: TỰ LUẬN**

**Câu 1:** Em hãy nêu đặc trưng của một nghề ở địa phương mà em biết?

**Câu 2:**

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**Phần I: TRẮC NGHIỆM**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 |
| Đáp án | D | C | D | B,D |

**Phần II: TỰ LUẬN**

**Câu 1: \*** Đặc trưng của một số nghề nghiệp ở địa phương:

+ Tên nghề.

+ Các công việc đặc trưng của nghề.

+ Trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của nghề.

+ Phẩm chất, năng lực cần có của người làm nghề.

+ Những nguy hiểm có thể xảy ra và cách giữ an toàn khi làm nghề.

**Câu 2:**